

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 02 năm 2013

QUY ĐỊNH THU - CHI NGÂN SÁCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ - NĂM 2013

- Căn cứ thông tư liên tịch số 119/2004/TTLT/BTC-TLĐLĐVN ngày 8/12/2004 của liên Bộ Tài chính-TLĐLĐVN về việc hướng dẫn trích nộp kinh phí công đoàn.
- Căn cứ Hướng dẫn 826/TLĐ ngày 01/06/2009 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc đóng đoàn phí công đoàn.
- Căn cứ quyết định 1262/QĐ-TLĐ ngày 19/09/2007 của Tổng LĐLĐ Việt Nam v/v thực hiện phụ cấp kiêm nhiệm và phụ cấp trách nhiệm đối với cán bộ công đoàn và văn bản số 374/TLĐ ngày 05/03/2008 quy định bổ sung và hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp đối với CBCĐ theo quyết định 1262/QĐ-TLĐ.
- Căn cứ quy định nội dung và phạm vi thu – chi ngân sách CĐCS theo quyết định số 171/QĐ-TLĐ ngày 09/01/2013 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.
- Căn cứ kết quả phiên họp BCH Công đoàn Trường ngày 27/11/2012
- Căn cứ nguồn kinh phí của Công đoàn Trường

Ban chấp hành công đoàn Trường ĐH Nông Lâm TPHCM quy định sử dụng Quỹ Công đoàn cơ quan như sau:

A. NGUỒN THU (Căn cứ số liệu năm 2012 và dự toán thu chi ngân sách công đoàn năm 2013)

TỔNG THU: 759.087.500 đồng (Bảy trăm năm mươi chín triệu không trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng)

BAO GỒM:

1. **Kinh phí cấp trên cấp:** **357.000.000 đồng**
(Do Tổng Liên đoàn cấp hằng năm nhằm hỗ trợ hoạt động của công đoàn cơ sở, căn cứ vào việc trích nộp 2% tổng quỹ lương của Nhà trường cho TLĐ. Cấp trên giữ lại 35%, chi hỗ trợ cho CĐCS 65%).
2. **Thu đoàn phí công đoàn:** **320.000.000 đồng**
(Căn cứ Hướng dẫn 826/TLĐ ngày 01/06/2009 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc đóng đoàn phí công đoàn của CĐ, CĐCS nộp cấp quản lý 40%, giữ lại 60% để hoạt động).
3. **Thu khác:** không có

4. **Hỗ trợ của Nhà trường:** Ngoài nguồn kinh phí nói trên, Công đoàn còn được Nhà trường hỗ trợ 1 phần kinh phí để hoạt động (Căn cứ Chương trình Công tác của Công đoàn Trường).

5. **Số dư đầu kỳ (năm 2012 chuyển qua):** **82.087.500 đồng**

B. NỘI DUNG CHI

1. Trích nộp đoàn phí cho LĐLĐ (40% thu đoàn phí của CĐV) **128.000.000 đồng**

2. Kinh phí sử dụng để hoạt động công đoàn: **631.087.500 đồng**

Căn cứ tình hình thực tế của Trường, kinh phí còn lại được phân bổ cho các mục chi như sau:

2.1. Phụ cấp cán bộ công đoàn không chuyên trách (23%): 145.150.000 đồng

2.2. Chi Quản lý hành chính (5%): 31.554.000 đồng

2.3. Hoạt động phong trào và chi khác (67%) 422.829.500 đồng

2.4. Quỹ dự phòng (5%): 31.554.000 đồng

TỔNG CHI: 759.087.500 đồng (Bảy trăm năm mươi chín triệu không trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng)

NỘI DUNG CHI CỤ THỂ NHƯ SAU:

I. Trích nộp đoàn phí cho LĐLĐ (40% thu đoàn phí công đoàn): **128.000.000 đồng**

II. Phụ cấp Cán bộ công đoàn (đơn vị: tháng) (23%)

Chức vụ	Hệ số PC	Lương cơ bản	Mức PC/người	T.Số người	Tổng cộng (đồng)
Chủ tịch	0.35	1.050.000	367.000	01	367.000
P. Chủ tịch, Ủy viên BTV, Trưởng ban	0.3	1.050.000	315.000	06	1.890.000
Ủy viên BCH	0.28	1.050.000	294.000	08	2.352.000
CT CĐBP, UVBCH (trên 40 CĐV)	0.12	1.050.000	126.000	25	3.150.000
CT CĐBP, UVBCH (21- 40 CĐV)	0.1	1.050.000	105.000	22	2.310.000
UVCĐBP (20 CĐV trở xuống)	0.08	1.050.000	84.000	13	1.092.000
Kế toán, Thủ quỹ	0.1	1.050.000	105.000	02	210.000
Ủy viên UBKT	0.1	1.050.000	105.000	04	420.000
Phụ trách trang web	0.1	1.050.000	105.000	01	105.000
Tổng cộng					11.896.000

Phụ cấp cán bộ công đoàn/năm: **145.150.000 đồng**

III. Chi Quản lý hành chính (5%): **31.554.000 đồng**

1. Họp BCH Công đoàn trường (2 tháng/lần):	
15 người x 25.000 đồng /người x 6 lần =	2.250.000 đồng
2. Họp BCH Công đoàn mở rộng (01 quý/lần) để triển khai các hoạt động trong quý (Trà, cà phê, bánh trái...)	
60 người x 25.000 đồng/người x 4 lần =	6.000.000 đồng
3. Họp đột xuất: họp triển khai các hoạt động thể thao, nữ công, văn nghệ, các hội thi:	
40 người x 25.000 đồng/người x 5 lần =	5.000.000 đồng
4. Mua văn phòng phẩm, thiết bị làm việc, tiếp khách, ...:	10.304.000 đồng
5. Chi tiền công tác phí họp ngoài giờ:	4.000.000 đồng
6. Mua tài liệu phục vụ công tác công đoàn:	4.000.000 đồng
VI. Chi Hoạt động phong trào và chi khác (67%) :	422.829.500 đồng
1. Tổ chức học Nghị quyết, báo cáo thời sự, học chính trị:	8.829.500 đồng
2. Chi hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao:	
+ Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày 8/3, 20/10:	10.000.000 đồng
+ Tổ chức Tập huấn cán bộ Công đoàn:	10.000.000 đồng
+ Giao lưu nữ công giữa các trường Đại học:	10.000.000 đồng
+ Tổ chức các hoạt động xây dựng CĐCS văn minh sạch đẹp:	10.000.000 đồng
+ Tổ chức Ngày GDVN 28/6:	10.000.000 đồng
+ Văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn:	15.000.000 đồng
+ Hội thao 30/4	10.000.000 đồng
+ Hội thao 20/11:	10.000.000 đồng
+ Hoạt động về nguồn:	5.000.000 đồng
3. Tặng quà cho công đoàn viên nhân dịp tết:	190.000.000 đồng
4. Chi khen thưởng công đoàn viên xuất sắc:	42.000.000 đồng
(200.000 đồng/người x 210 người)	
5. Bằng khen, Giấy khen cấp trên:	10.000.000 đồng
6. Chi khen thưởng cá nhân có thành tích NCKH:	10.000.000 đồng
7. Chi thăm hỏi công đoàn viên:	40.000.000 đồng
- Nghỉ ốm từ 02 – 05 ngày và điều trị tại nhà:	100.000 đồng/người
- Bệnh nằm viện 06 ngày trở lên và sinh con (sinh mổ):	300.000 đồng/người
- Viếng đám tang tứ thân phụ mẫu, vợ, chồng, con:	400.000 đồng/người

- Quà cho cán bộ hưu trí:	200.000 đồng/người
8. Hoạt động giao lưu Hội thao 05 trường ĐH liên kết:	15.000.000 đồng
9. Tổ chức tham quan cho công đoàn viên xuất sắc:	17.000.000 đồng
VI. Quỹ dự phòng (5%):	31.554.000 đồng
Tổng chi: 759.087.500 đồng (Bảy trăm năm mươi chín triệu không trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng)	

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**

ThS. Nguyễn Thị Phương Linh